

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI ĐẠI THỊNH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI ĐẠI THỊNH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: DAI THINH INVESTMENT CONSTRUCTION AND TRADING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0107502122

3. Ngày thành lập: 12/07/2016

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 319 phố Tôn Đức Thắng, Phường Hàng Bột, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0432171217

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất hoá chất cơ bản	2011
2.	Khai thác và thu gom than cứng	0510
3.	Khai thác và thu gom than non	0520
4.	Khai thác quặng sắt	0710
5.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt	0722
6.	Khai thác quặng kim loại quý hiếm	0730
7.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
8.	Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón	0891
9.	Khai thác và thu gom than bùn	0892
10.	Sản xuất rượu vang	1102
11.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
12.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
13.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
14.	Vận tải đường ống Chi tiết: Vận tải khí, khí hóa lỏng, xăng dầu, nước, chất lỏng khác, bùn than và những hàng hoá khác qua đường ống	4940
15.	Vận tải hành khách ven biển và viễn dương	5011
16.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
17.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
18.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
19.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662

20.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Kinh doanh vật liệu xây dựng	4663
21.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
22.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
23.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc láo trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
24.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
25.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
26.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
27.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
28.	Xây dựng nhà các loại	4100
29.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ Chi tiết: - Xây dựng đường cao tốc, đường ô tô, đường phố, các loại đường khác và đường cho người đi bộ; - Các công việc bề mặt trên đường phố, đường bộ, đường cao tốc, cầu công: - Rải nhựa đường; - Sơn đường và các loại sơn khác; - Lắp đặt các đường chắn, các dấu hiệu giao thông và các thứ tương tự; - Xây dựng cầu, bao gồm cầu cho đường cao tốc; - Xây dựng đường ống; - Xây dựng đường sắt và đường ngầm; - Xây dựng đường băng máy bay.	4210
30.	Xây dựng công trình công ích	4220
31.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình công nghiệp, trừ nhà cửa như: + Các nhà máy lọc dầu, + Các xưởng hoá chất, - Xây dựng công trình cửa như: + Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống... + Đập và đê. - Xây dựng đường hầm; - Xây dựng các nhà máy điện, trạm điện, đường dây dẫn điện	4290(Chính)
32.	Phá dỡ	4311
33.	Chuẩn bị mặt bằng	4312

34.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
35.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
36.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: + Xây dựng nền móng của toà nhà, gồm đóng cọc, + Thử độ ẩm và các công việc thử nước, + Chống ẩm các toà nhà, + Chôn chân trụ, + Dỡ bỏ các phần thép không tự sản xuất, + Uốn thép, + Xây gạch và đặt đá, + Lợp mái bao phủ toà nhà,	4390
37.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
38.	Bán buôn thực phẩm	4632
39.	Bán buôn đồ uống	4633
40.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4634
41.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
42.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
43.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
44.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Khảo sát địa hình Khảo sát địa chất , địa chất thủy văn công trình Thiết kế kiến trúc công trình Thiết kế nội - ngoại thất công trình; thiết kế cảnh quan; Thiết kế kết cấu công trình; Thiết kế điện - cơ điện công trình Thiết kế cấp thoát nước Thiết kế thông gió cấp thoát nhiệt Thiết kế mạng thông tin liên lạc trong công trình xây dựng Thiết kế phòng cháy chữa cháy Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ	7110

45.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan Chi tiết: - Trồng cây, chăm sóc và duy trì: + Công viên và vườn cho: + Nhà riêng và công cộng, + Công trình công cộng hoặc bán công cộng (trường học, bệnh viện, cơ quan hành chính, nhà thờ...), + Khu đất đô thị (công viên, khu vực cây xanh, nghĩa trang...), + Cây trên trục cao tốc (đường bộ, đường tàu hỏa, xe điện, cảng), + Tòa nhà công nghiệp và thương mại; - Trồng cây xanh cho: + Các tòa nhà (vườn trên nóc, vườn ở mặt trước, vườn trong nhà), + Sân thể thao, sân chơi và công viên giải trí khác (sân thể thao, sân chơi, bãi cỏ phơi nắng, sân golf), + Nước theo luồng và nước tĩnh (bồn, vùng nước đối lưu, ao, bể bơi, muông, sông, suối, hệ thống cây xanh trên vùng nước thải), + Trồng cây để chống lại tiếng ồn, gió, sự ăn mòn, chói sáng	8130
-----	--	------

6. Vốn điều lệ: 250.000.000.000 VNĐ
Mệnh giá cổ phần: 100.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN VĂN HUY	Số nhà 319 phố Tôn Đức Thắng, Phường Hàng Bột, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	250.000	25.000.000.000	10,000	0010840129 18	
			Tổng số	250.000	25.000.000.000	10,000		
2	HOÀNG DUY DUYÊN	Xóm Mộc Xuân, Xã Quảng Ngọc, Huyện Quảng Xương, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	750.000	75.000.000.000	30,000	172135785	
			Tổng số	750.000	75.000.000.000	30,000		

3	NGUYỄN THỊ LOAN	Số nhà 319 phố Tôn Đức Thắng, Phường Hàng Bột, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	625.000	62.500.000.000	25,000	010144030	
			Tổng số	625.000	62.500.000.000	25,000		
4	NGUYỄN THỊ HOA	Xóm 2, thôn Thượng, Phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	500.000	50.000.000.000	20,000	013376368	
			Tổng số	500.000	50.000.000.000	20,000		
5	LÊ MINH THIẾT	Số 562, Tổ 6, Phường Quyết Thắng, Thành phố Lai Châu, Tỉnh Lai Châu, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	375.000	37.500.000.000	15,000	045065628	
			Tổng số	375.000	37.500.000.000	15,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ LOAN

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 09/07/1961

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 010144030

Ngày cấp: 21/06/2011 Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 319 phố Tôn Đức Thắng, Phường Hàng Bột, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số nhà 319 phố Tôn Đức Thắng, Phường Hàng Bột, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội